BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC
*
Số 22-TB/CQTTBCĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO KẾT LUẬN
CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM,
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
tại Phiên họp chuyên đề về Công nghệ chiến lược
của Thường trực Ban Chỉ đạo

Ngày 18/3/2026, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số *(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo)* đã tổ chức Phiên họp chuyên đề nhằm đánh giá tình hình thực hiện và thảo luận giải pháp thúc đẩy các công nghệ chiến lược. Phiên họp do đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì, với sự tham dự của đồng chí Thủ tướng Chính phủ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo; các đồng chí đại diện lãnh đạo các ban, bộ ngành Trung ương: Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Ngoại giao; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; các đại học: Quốc gia Hà Nội, Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Y Hà Nội; Học viện Nông nghiệp Việt Nam; các tập đoàn: Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Bưu chính viễn thông Việt Nam; các đồng chí thành viên Tổ Giúp việc, Hội đồng Tư vấn quốc gia.

Trên cơ sở báo cáo của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, ý kiến phát biểu của đồng chí Thủ tướng Chính phủ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các đại biểu tham dự Phiên họp, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận chỉ đạo những nội dung sau:

Phát triển công nghệ chiến lược là vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là vấn đề chiến lược quốc gia, liên quan trực tiếp đến năng lực cạnh tranh, khả năng tự chủ công nghệ và vị thế của đất nước trong giai đoạn mới. Mặc dù,

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

đến nay đã ban hành danh mục 11 nhóm và 35 sản phẩm công nghệ chiến lược, đồng thời lựa chọn 6 sản phẩm ưu tiên làm ngay, nhưng khâu tổ chức thực hiện vẫn còn lúng túng, chưa tạo được chuyển biến thực chất, chưa có sản phẩm công nghệ chiến lược nào được triển khai bài bản, gắn chặt với yêu cầu của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, doanh nghiệp tạo ra giá trị hiện hữu và đóng góp rõ nét vào phát triển kinh tế.

Qua các báo cáo và ý kiến thảo luận tại Phiên họp, Thường trực Ban Chỉ đạo thẳng thắn nhìn nhận 3 điểm nghẽn lớn nhất hiện nay là: (1) Việc xác định một số công nghệ chiến lược chưa thực sự gắn với cấu trúc công nghiệp và nhu cầu phát triển của nền kinh tế, cũng như tiềm năng và lợi thế của Việt Nam. (2) Cơ chế tổ chức thực thi chưa rõ đầu mối chịu trách nhiệm xuyên suốt, thiếu sự điều phối liên ngành đủ mạnh. (3) Vai trò của doanh nghiệp và thị trường trong phát triển công nghệ chiến lược chưa được phát huy đầy đủ.

Thực trạng trên, cùng với sự phát triển rất nhanh của công nghệ toàn cầu, đặt ra yêu cầu cấp bách phải thay đổi mạnh mẽ tư duy và cách làm. Trên cơ sở thống nhất với những nhận định, đánh giá, kiến nghị nêu trong Báo cáo của Cơ quan Thường trực ***(tại Phụ lục kèm theo)*** và ý kiến phát biểu của các đại biểu tại Phiên họp, Thường trực Ban Chỉ đạo yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt 6 định hướng lớn và 6 việc cần làm ngay sau đây:

I- VỀ 6 ĐỊNH HƯỚNG LỚN

Thứ nhất, mục tiêu phát triển công nghệ chiến lược phải xuất phát từ nhu cầu phát triển của nền kinh tế và lợi ích lâu dài của quốc gia, đó là nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh, hình thành các ngành công nghiệp mới và bảo đảm tự chủ về công nghệ trong những lĩnh vực then chốt. Theo đó, việc xác định công nghệ chiến lược cần dựa trên 3 yếu tố cơ bản: (i) Nhu cầu phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. (ii) Lợi thế, tiềm năng của các ngành công nghiệp trong nước. (iii) Khả năng hình thành chuỗi giá trị và thị trường cho sản phẩm công nghệ.

Thứ hai, xác định Danh mục công nghệ chiến lược theo 2 nhóm:

(1) Nhóm các công nghệ đã có thị trường, có thể tạo ra tác động lớn và trực tiếp đến phát triển kinh tế như: nông - lâm - thuỷ sản, công nghiệp chế biến, dệt may, da giày, xây dựng, thép, năng lượng...: Định hướng yêu cầu doanh nghiệp giữ vai trò dẫn dắt đầu tư; Nhà nước giữ vai trò hỗ trợ, tạo thị trường thông qua chính sách mua sắm công và ban hành các gói hỗ trợ phù hợp; các

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

cơ sở nghiên cứu, giáo dục đại học tham gia nghiên cứu, phát triển và đào tạo nhân lực.

(2) Nhóm các công nghệ tạo động lực tăng trưởng mới, công nghệ nền tảng cho tương lai, công nghệ bảo đảm tự chủ trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng (như: Công nghệ lượng tử, công nghệ tên lửa, lò phản ứng hạt nhân nhỏ, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế độ cao/không gian tầm thấp, vệ tinh nhỏ, UAV...): Nhà nước chủ động đầu tư, đặt hàng (mua sản phẩm hoặc nghiên cứu) và dẫn dắt; doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo tham gia phối hợp triển khai.

Thứ ba, Các cơ chế, chính sách phải được thiết kế theo hướng khuyến khích mạnh mẽ doanh nghiệp đầu tư vào khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặc biệt là khu vực doanh nghiệp tư nhân, đưa các doanh nghiệp thực sự trở thành trung tâm của hệ sinh thái công nghệ. Trong đó, Nhà nước tập trung thực hiện 4 vai trò: (1) Định hướng chiến lược. (2) Tạo môi trường thể chế thuận lợi. (3) Đặt hàng và hỗ trợ nghiên cứu phát triển công nghệ. (4) Hỗ trợ thương mại hoá, mở rộng thị trường, đóng vai là "người mua đầu tiên" đối với các sản phẩm công nghệ chiến lược.

Thứ tư, tập trung nguồn lực cho một số lĩnh vực thật sự trọng điểm, kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí. Phải lựa chọn đúng các công nghệ có ý nghĩa chiến lược để đầu tư theo nguyên tắc: Chọn lọc tinh gọn, nhưng triển khai quyết liệt, chuyên sâu, đầu tư bài bản, đủ lớn để ra sản phẩm cuối cùng.

Thứ năm, đổi mới mạnh mẽ mô hình tổ chức thực hiện và xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu. Đối với từng công nghệ, sản phẩm công nghệ chiến lược, phải xác định rõ trách nhiệm bộ, cơ quan chủ trì, phối hợp và nguồn lực tương ứng; đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện trước Đảng, Nhà nước. Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối tham mưu, thẩm định, hướng dẫn, điều phối, theo dõi, tổng hợp chung, nhưng không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các bộ ngành. Thiết lập đầu mối điều phối liên ngành ở cấp Trung ương đủ thẩm quyền để tháo gỡ các vướng mắc kịp thời, bảo đảm khâu thực thi thông suốt.

Thứ sáu, đặc biệt coi trọng nguồn nhân lực chất lượng cao và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo. Theo đó, công tác đào tạo và thu hút nhân lực phải đi trước một bước để sớm hình thành đội ngũ chuyên gia, kỹ sư, nhà khoa học và nhà quản trị giỏi, có thể làm chủ các công nghệ chiến lược. Đồng thời, thúc đẩy mạnh mẽ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; tập trung hỗ trợ doanh nghiệp khởi

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nguồn từ viện, trường. Yêu cầu khẩn trương hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo đủ mạnh, đủ mở, đủ linh hoạt để kết nối hiệu quả giữa nghiên cứu với thị trường.

II- VỀ 6 VIỆC CẦN LÀM NGAY

1. Rà soát và hoàn thiện Danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược theo hướng tinh gọn, tập trung vào những lĩnh vực có ý nghĩa quyết định đối với phát triển đất nước cả trước mắt và lâu dài. Giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính và các bộ, ngành liên quan tổ chức thực hiện, **trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong tháng 4/2026**.

2. Thiết lập cơ chế chỉ đạo và điều phối thống nhất ở cấp Chính phủ để tổ chức triển khai các chương trình phát triển công nghệ chiến lược. Giao Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương tham mưu thành lập Tổ Công tác điều phối liên ngành để thực hiện nhiệm vụ này, **hoàn thành trong tháng 4/2026**. Yêu cầu Tổ Công tác định kỳ hàng tháng báo cáo Ban Chỉ đạo và đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo về tiến độ, kết quả triển khai.

3. Khẩn trương ban hành bộ tiêu chuẩn về công nghệ chiến lược, công nghệ lõi và sản phẩm công nghệ chiến lược[1]. Giao Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện, **hoàn thành trong tháng 6/2026**.

4. Rà soát, hoàn thiện cơ chế tài chính, kinh phí cho phát triển công nghệ chiến lược, trọng tâm là các cơ chế đặc thù gắn với kết quả đầu ra và chấp nhận rủi ro có kiểm soát, cơ chế ưu đãi về thuế, tín dụng, hỗ trợ lãi suất, đồng tài trợ công - tư, cơ chế sử dụng ngân sách nhà nước đặt hàng mua sắm… Giao Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan thực hiện, **hoàn thành trong tháng 5/2026**.

5. Rà soát, điều chỉnh và xây dựng chương trình đào tạo nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ chiến lược; khuyến khích hình thành nhóm các chuyên gia đầu ngành, nhóm nghiên cứu mạnh và tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, viện nghiên cứu, chương trình công nghệ trọng điểm và hợp tác quốc tế. Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện, **hoàn thành trong tháng 6/2026.**

---

[1] Trong đó bao gồm việc xác định công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

6. Tập trung tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học do Cơ quan Thường trực chuyển đến. Yêu cầu các bộ, cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ kịp thời tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước và quy định pháp luật **Hoàn thành chậm nhất trong tháng 6/2026**.

Phát triển công nghệ chiến lược là nhiệm vụ đặc biệt cấp bách, đòi hỏi triển khai quyết liệt, từ việc ban hành chủ trương chính sách đến tổ chức thực hiện, hành động đột phá, tạo ra kết quả thực chất, mang lại giá trị hiện hữu. Đây là trách nhiệm chung, cần sự vào cuộc thực sự của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ trí thức, nhà khoa học và toàn xã hội, với mục tiêu đưa Việt Nam trở thành quốc gia phát triển năng động, có năng lực công nghệ, sở hữu những doanh nghiệp công nghệ mạnh và có những sản phẩm công nghệ mang tầm vóc, mang thương hiệu Việt Nam trên trường quốc tế.

Văn phòng Trung ương Đảng - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thông báo để các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức có liên quan biết, thực hiện.

CHÁNH VĂN PHÒNG
kiêm
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
VĂN PHÒNG
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Phạm Gia Túc

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các thành viên Ban Chỉ đạo (để thực hiện),
- Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương,
- Đảng uỷ Chính phủ,
- Đảng uỷ Quốc hội,
- Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương,
- Các ban đảng Trung ương,
- Quân uỷ Trung ương,
- Đảng uỷ Công an Trung ương,
- Đảng uỷ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Văn phòng Tổng Bí thư,
- Lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng,
- Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu,
- Lưu Ban Chỉ đạo Trung ương.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Phụ lục
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

(Kèm theo Thông báo số 22-TB/CQTTBCĐ, ngày 20/3/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số)

---

1. Về rà soát, điều chỉnh Danh mục Công nghệ chiến lược

Việc rà soát, điều chỉnh Danh mục Công nghệ chiến lược bảo đảm:

- Làm rõ mục tiêu phát triển của từng công nghệ, sản phẩm công nghệ chiến lược; bảo đảm đáp ứng vừa phục vụ yêu cầu tự chủ công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh, bảo đảm an ninh quốc gia, vừa góp phần trực tiếp tạo tăng trưởng, nâng cao năng suất và hình thành các ngành công nghiệp mới. Danh mục cần được cơ cấu theo 2 nhóm lớn để có cách tiếp cận phù hợp:

+ Nhóm 1: Các công nghệ chiến lược thuộc các ngành, lĩnh vực đã có thị trường và có tác động lớn, trực tiếp, trước mắt, như nông - lâm - thuỷ sản, công nghiệp chế biến, dệt may, da giày, xây dựng, thép, năng lượng... Đối với nhóm này, doanh nghiệp giữ vai trò dẫn dắt đầu tư; Nhà nước giữ vai trò hỗ trợ, tạo thị trường (thông qua chính sách mua sắm công và cơ chế bảo hộ phù hợp) và ban hành các gói hỗ trợ phù hợp; cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu tham gia nghiên cứu, phát triển và đào tạo nhân lực.

+ Nhóm 2: Các công nghệ tạo động lực tăng trưởng mới, công nghệ nền tảng của tương lai và công nghệ bảo đảm tự chủ trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng, ví dụ như: công nghệ đường sắt tốc độ cao, công nghệ lượng tử, công nghệ tên lửa, lò phản ứng hạt nhân quy mô nhỏ, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế độ cao/không gian tầm thấp (vệ tinh nhỏ, UAV)... Đối với nhóm này, Nhà nước chủ động đầu tư, đặt hàng (mua sản phẩm hoặc nghiên cứu) và dẫn dắt; doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo tham gia triển khai.

- Đối với từng công nghệ, sản phẩm công nghệ chiến lược, cần xác định rõ: mục tiêu; chỉ tiêu đầu ra; bài toán lớn cần giải quyết; địa chỉ ứng dụng; thị trường mục tiêu; cơ hội và thách thức khi so sánh với đối thủ cạnh tranh trên thế giới (nhấn mạnh tiềm năng thay thế nhập khẩu và xuất khẩu); dự đoán tác động đến các lĩnh vực liên quan (khả năng tạo ra các sản phẩm gián tiếp, đặc biệt lưỡng dụng); cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; doanh nghiệp dẫn dắt; đơn vị sử dụng cuối; nhu cầu về hạ tầng thử nghiệm, dữ liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn, sở hữu trí tuệ; đồng thời dự báo tác động và hạch toán sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

làm căn cứ xác định thứ tự ưu tiên, cơ chế hỗ trợ và phương thức tổ chức thực hiện; đồng thời xây dựng cơ chế theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, giám sát, đánh giá việc thực hiện trên phạm vi cả nước.

- Với các công nghệ thuộc Nhóm 2, Nhà nước cần đầu tư trọng tâm, trọng điểm một số lĩnh vực để tạo sức bật trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, cũng như minh chứng sự đột phá về thể chế, tạo sự lan toả trong hệ thống, thu hút nguồn lực xã hội và tranh thủ hợp tác quốc tế, thông qua 2 hình thức:

+ Đầu tư "thúc đẩy", nhằm xây dựng nền tảng phát triển tương lai (ví dụ công nghệ lượng tử), Nhà nước đầu tư cho trường/viện phát triển các phòng thí nghiệm trọng điểm, bổ nhiệm tổng công trình sư/kiến trúc sư trưởng, liên kết doanh nghiệp theo mô hình 3 nhà để đầu tư phát triển nghiên cứu cơ bản, gắn kết với nghiên cứu ứng dụng, tạo đột phá trong phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ.

+ Đầu tư "kéo", theo nhu cầu của Nhà nước, thông qua cơ chế đặt hàng mua sắm, hoặc nghiên cứu, phát triển, ví dụ: vệ tinh nhỏ, lò phản ứng hạt nhân nhỏ, tên lửa, UAV, AUV… với đặc tính kỹ thuật chi tiết, cụ thể (có thể phỏng theo nguyên mẫu của nước ngoài): doanh nghiệp liên kết với trường/viện đấu thầu nhận nhiệm vụ.

- Việc triển khai cần quán triệt nguyên tắc thật sự trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải theo toàn bộ danh mục; ưu tiên các công nghệ, sản phẩm có khả năng hình thành nhanh chuỗi công nghệ - sản phẩm - thị trường - năng lực làm chủ và các sản phẩm CNCL trong các ngành, lĩnh vực: Công Thương, Nông nghiệp, Y tế, Xây dựng, Quốc phòng, An ninh…

Yêu cầu các Bộ, cơ quan đăng ký công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực, gửi về Văn phòng Trung ương Đảng - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và Bộ Khoa học và Công nghệ chậm nhất trước ngày 05/4/2026, để Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp, đề xuất, báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Về tổ chức thực hiện

a) Việc thành lập Tổ Công tác của Chính phủ về phát triển công nghệ chiến lược

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thống nhất việc tổ chức triển khai Chương trình phát triển CNCL; thành lập Tổ Công tác của Chính phủ về phát triển CNCL do một đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ làm Tổ trưởng;

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

thành viên gồm Bộ trưởng các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế; lãnh đạo các bộ, cơ quan có liên quan và Thường trực Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. **Hoàn thành trong tháng 4/2026.**

Tổ Công tác có nhiệm vụ tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối liên ngành; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, nguồn lực và tổ chức triển khai; đồng thời tăng cường gắn kết giữa các bộ, ngành với địa phương, thị trường trong quá trình phát triển công nghệ chiến lược. Tổ Công tác này đồng thời thực hiện các nhiệm vụ liên quan hiện đang giao cho Tổ Công tác liên ngành[2], bảo đảm thống nhất đầu mối chỉ đạo, điều hành, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo trong tổ chức thực hiện. Định kỳ hằng tháng báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về tình hình, kết quả thực hiện. **Hoàn thành trong tháng 4/2026.**

b) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan: (1) Là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm giúp Chính phủ tham mưu định hướng phát triển công nghệ chiến lược; thẩm định và đề xuất cơ chế, chính sách phát triển công nghệ chiến lược; hỗ trợ các cơ quan liên quan trong triển khai thực hiện công nghệ chiến lược. (2) Xây dựng Tài liệu hướng dẫn triển khai công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược từ khâu xác định đầu bài đến tổ chức thực hiện để các bên dễ dàng tiếp cận, nắm bắt và triển khai thực hiện thống nhất. **Hoàn thành trong tháng 5/2026**. (3) Tăng cường công tác tuyên truyền để cộng đồng doanh nghiệp, nhà khoa học tiếp cận đầy đủ các cơ chế, chính sách ưu đãi của Nhà nước.

c) Về cơ chế tài chính, kinh phí

- Bộ Khoa học và Công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan thực hiện rà soát, đề xuất cơ chế tài chính đặc thù cho phát triển công nghệ chiến lược theo hướng phù hợp, gắn với kết quả đầu ra, mốc kỹ thuật và chấp nhận rủi ro có kiểm soát; cơ chế sử dụng ngân sách nhà nước để đặt hàng, mua sắm (trong đó có mua lô sản phẩm đầu tiên); cơ chế bảo hộ phù hợp, đặc biệt trong các lĩnh vực đặc thù. **Hoàn thành trong tháng 5/2026.**

---

[2] Tổ công tác liên ngành hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam tìm kiếm, đàm phán và mua lại các công ty công nghệ nước ngoài có sở hữu trí tuệ, bí quyết công nghệ quan trọng để thúc đẩy sở hữu công nghệ lõi (Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 04/07/2025).

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

- Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan thực hiện rà soát, đề xuất cơ chế ưu đãi về thuế, tín dụng, hỗ trợ lãi suất, đồng tài trợ công - tư cho phát triển công nghệ chiến lược. **Hoàn thành trong tháng 5/2026.**

d) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan ban hành Hướng dẫn triển khai Mô hình hợp tác 3 Nhà (Nhà nước - Nhà trường/Viện nghiên cứu - Doanh nghiệp), trong đó làm rõ vai trò, trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các bên liên quan trong việc triển khai khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nói chung và phát triển công nghệ chiến lược nói riêng. **Hoàn thành trong tháng 4/2026.**

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm